

Số: /BC – UBND

Cẩm Lương, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2022 đến 2023 trên địa bàn xã Cẩm Lương

Thực hiện Kế hoạch Số: 115/KH-MTTQ-BTT ngày 30 tháng 9 của UB. MTTQ huyện Cẩm Thủy về việc Giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững năm 2022 và 2023. UBND xã Cẩm Lương báo cáo kết quả triển khai cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, của cấp ủy, UBND xã

Để công tác giảm nghèo trên địa bàn xã được thực hiện đồng bộ, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành, UBND xã đã xây dựng và ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND xã về thực hiện công tác giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2022;

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 13/04/2022 của UBND xã về Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

- Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 23/5/2022 của UBND xã về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã;

- Công văn số 323/UBND-LĐTBOXH ngày 29/7/2022 của UBND xã về Triển khai các Thông tư của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

- Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND xã về Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai trên địa bàn Cẩm Lương giai đoạn 2022-2025;

- Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND xã về Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn xã Cẩm Lương;

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND xã Cẩm Lương về Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Cẩm Lương;

- Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 22/9/2022 của UBND xã về Thực hiện Tiểu dự án 1 “Giảm nghèo về thông tin” thuộc Dự án 6: “Truyền thông và giảm nghèo về thông tin” trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025;

- Công văn số 455/UBND – CSXH ngày 13/9/2022 về Khảo sát nhu cầu học nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và lao động có thu nhập thấp.

- Công văn số 471/UBND – VHXXH ngày 22/9/2022 về giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động “cải thiện dinh dưỡng” Thuộc chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND xã Cẩm Lương về Thực hiện điều tra rà soát hộ nghèo năm 2022 trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/10/2022 của UBND xã về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn xã;

- Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND xã về Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn xã Cẩm Lương giai đoạn 2021-2025;

- Công văn số 515/UBND – CSXH ngày 13/10/2022 của UBND xã về triển khai thực hiện Tháng cao điểm “Vì người nghèo” năm 2022

- Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND xã Thực hiện Tiểu dự án 1 “Giảm nghèo về thông tin” thuộc Dự án 6: “Truyền thông và giảm nghèo về thông tin” trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND xã về Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Cẩm Lương;

- Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND xã Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chiwong trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn xã Cẩm Lương

- Công văn số 629/UBND – CSXH ngày 12/12/2022 của UBND xã về tổ chức hội nghị đối thoại về các chính sách giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 10/03/2023 của UBND xã về thực hiện công tác giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2023;

- Công văn số 181/UBND – CSXH ngày 07/04/2023 của UBND xã Rà soát, đăng ký thực hiện dự án 2 Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.

- Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 26/05/2023 của UBND xã Triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 và năm 2023 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Cẩm Lương

- Công văn số 270/UBND – CSXH ngày 30/05/2025 của UBND xã Về việc Giao thực hiện tiểu dự án 2, thuộc dự án 3 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 và năm 2023 trên địa bàn xã.

- Quyết định số:102/UBND – CSXH ngày 16/06/2023 của UBND xã Về việc thành lập đoàn tham gia Hội thi truyền thông về giảm nghèo trên địa bàn huyện Cẩm Thủy năm 2023.

Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 19/06/2023 của UBND xã Thực hiện tiêu dự án “Giảm nghèo về thông tin” Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

- Công văn số 350/UBND – CSXH ngày 05/07/2023 của UBND xã Tăng cường triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2023.

- Kế hoạch số 106/ KH – UBND ngày 10/07/2023 của UBND xã về Đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Cẩm Lương.

- Kế hoạch số 115/ KH – UBND ngày 08/08/2023 của UBND xã về Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã Cẩm Lương.

- Công văn số 445/UBND – VHXH ngày 23/08/2023 của UBND xã Về việc tăng cường công tác tuyên truyền giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

- Công văn số 447/UBND – VHXH ngày 31/08/2023 của UBND xã Về việc giao tham mưu hướng dẫn thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã.

- Quyết định số 136/QĐ – UBND về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Cẩm Lương.

- Kế hoạch số 126/KH –UBND ngày 26/9/2023 của UBND xã về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023.

- Quyết định số 111-QĐ/ĐU ngày 05/10/2023 của Đảng ủy xã Cẩm Lương Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Cẩm Lương, giai đoạn 2022-2025.

2. Hoạt động điều hành của Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

Cấp xã phân công các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở cơ sở nhận giúp đỡ các thôn, và hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để vươn lên thoát nghèo cụ thể: Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã thường xuyên được kiện toàn khi có sự thay đổi nhân sự, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên BCD phụ trách thôn; căn cứ mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết HĐND, chỉ tiêu phân giao của UBND huyện; BCD xã đã phân giao chỉ tiêu giảm nghèo cụ thể cho từng thôn, yêu cầu các thành viên BCD, mỗi đồng chí phụ trách một thôn, theo dõi, chỉ đạo, chịu trách nhiệm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm và cả giai đoạn theo kế hoạch được giao. Trên cơ sở kế hoạch giảm nghèo của xã các thôn đã lựa chọn những hộ có khả năng thoát nghèo giao cho các tổ chức đoàn thể của thôn, giao cho đảng viên trong chi bộ theo dõi giúp đỡ từng hộ cụ thể để thoát nghèo.

(Phân công kèm theo Kế hoạch giảm nghèo hằng năm)

3. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp và người dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách, dự án giảm nghèo nâng cao nhận thức của người dân được Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các ban ngành đoàn thể của xã và các thôn đã tổ chức tuyên truyền phổ biến chính sách, chương trình giảm nghèo đến đông đảo quần chúng nhân dân và các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú như: Thực hiện lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, thông qua hình thức tuyên truyền trực quan bằng băng zôn khẩu hiệu và hệ thống truyền, phát thanh từ xã đến các thôn; tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã và các cơ quan, đơn vị, thực hiện truyền thông trực tiếp thông qua Hội nghị...

II. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền giảm nghèo.

UBND xã đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến truyền thông giảm nghèo để triển khai đến các thôn và nhân dân trên địa bàn xã. Đặc biệt đã làm tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; tăng cường giám sát quá trình tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn xã; đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo, cận nghèo khắc phục các nguyên nhân nghèo, vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Kết quả và tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc CTMTQG từ năm 2022 đến nay.

1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo:
Không có

2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Năm 2022 và 2023 trên địa bàn xã không có.

3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

3.1. Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

Căn cứ Công văn số 2572/UBND-NN, ngày 07/10/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc đăng ký nội dung tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022. Qua quá trình thông tin, tuyên truyền, kiểm tra, rà soát trên địa bàn xã Cẩm Lương chưa có nhu cầu thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

3.2. Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng: Đã triển khai giao cho trạm y tế tham mưu hiện nay đang chờ hướng dẫn của TYT huyện.

4. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững:

4.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: Không có

4.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Không

4.3. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững: Chưa thực hiện, chờ hướng dẫn của các cấp.

5. Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo: Không có

6. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

6.1. Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin: Đã xây dựng kế hoạch triển khai

6.2. Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

+ Ngân sách trung ương bố trí: 5.000.000 đ

+ UBND xã đã thành lập đội thi tham gia hội thi truyền thông giảm nghèo do huyện tổ chức.

7. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

7.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

+ Ngân sách trung ương bố trí: 9.000.000 đ

+ Tiến độ thực hiện: Đến nay chưa thực hiện, dự kiến thời gian thực hiện quý 4/2023

7.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

+ Ngân sách trung ương bố trí: 12.000.000 đ

+ Tiến độ thực hiện: Đến nay chưa thực hiện, dự kiến thời gian thực hiện quý 4/2023.

3. Kết quả và tiến độ thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung đối với hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và hộ DTTS.

- Kết quả thực hiện mục tiêu giảm hộ nghèo:

Trong năm 2022 thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo của xã vượt kế hoạch huyện giao. Cụ thể chỉ tiêu giảm là 10 hộ, số hộ nghèo giảm năm 2022 là 13 hộ đạt 130% kế hoạch đề ra.

Trong năm 2023 thực hiện kế hoạch giảm nghèo đến thời điểm hiện tại tại UBND xã đang triển khai công tác điều tra rà soát hộ nghèo chưa có kết quả chính thức.

- chỉ số tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo

+ Thiếu hụt về việc làm: Hộ nghèo 35,48%; hộ cận nghèo 47,83%. UBND xã đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng lao động trong nước và ngoài nước để tìm kiếm việc làm cho người lao động. Hàng năm, số lao động được giải quyết việc làm tăng, trong đó lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo được quan tâm, ưu tiên giới thiệu, tìm kiếm việc làm phù hợp.

- Thiếu hụt về y tế: 100% số khẩu nghèo được cấp thẻ BHYT đúng theo quy định; 83,5% số khẩu nghèo có thẻ BHYT. UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHYT trong đó ưu tiên phân đầu đến hết tháng 10 năm 2023 100% số khẩu cận nghèo có thẻ BHYT.

- Thiếu hụt về giáo dục, đào tạo: Số người nghèo có trình độ giáo dục chưa đạt chuẩn là 9,68%; số người cận nghèo là 17,39 % đối với chỉ tiêu này UBND xã tập trung triển khai thực hiện các chính sách đào tạo nghề, rà soát nhu cầu đào tạo của lao động để phối hợp với trung tâm dạy nghề mở các lớp dạy nghề cho lao động trên địa bàn xã. Về tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi: Hộ nghèo đạt 100%; hộ cận nghèo: đạt 100%.

- Thiếu hụt về nhà ở: Chất lượng nhà ở: Hộ nghèo 6,45%; hộ cận nghèo 0%. Diện tích nhà ở bình quân đầu người: Hộ nghèo 16,13%; hộ cận nghèo 17,39%.

- Thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh:

+ Nguồn nước sinh hoạt: Hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh là 100 %.

+ Thiếu hụt hhà tiêu hợp vệ sinh: Hộ nghèo 48,39%; hộ cận nghèo 17,39%;

- Thiếu hụt về thông tin:

+ Sử dụng dịch vụ viễn thông: Hộ nghèo 61,29%; hộ cận nghèo 4,35%;

+ Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: Hộ nghèo 6,45%; hộ cận nghèo 0%.

- Các chính sách giảm nghèo chung:

+ *Chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo*

Người dân trên địa bàn xã được tiếp cận đầy đủ các nguồn vốn vay để phát triển kinh tế, tổng dư nợ của ngân hàng nông nghiệp và ngân hàng chính sách trên địa bàn xã là 301 hộ vay với số tiền vay là 45.632.742.000đ. Các hoạt động hỗ trợ vay vốn hộ nghèo tiếp tục được các cấp, ngành đặc biệt quan tâm. Thông qua việc thành lập các tổ vay vốn do các Hội, đoàn thể phụ trách, người dân đặc biệt là hộ nghèo đã được tiếp cận với nhiều nguồn vốn vay như vay vốn sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, vay vốn học sinh, sinh viên, vay nước sạch và vệ sinh môi trường, vốn thoát nghèo...

+ *Chính sách hỗ trợ giáo dục – đào tạo:*

Trong những năm qua, chính sách miễn, giảm học phí cùng với các chính sách hỗ trợ khác đã phần nào hỗ trợ học sinh con hộ nghèo có điều kiện học tập tốt hơn, giảm bớt khó khăn cho gia đình và các em học sinh, từ đó nâng cao tỷ lệ đi học chuyên cần, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của xã. Số lượt học sinh được hỗ trợ các chính sách liên quan đến giáo dục là 115 lượt = 18.020.000đ

+ *Chính sách về y tế:*

Tình hình cấp, phát thẻ BHYT: Thực hiện cấp phát 254 lượt thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo. Công tác lập danh sách và cấp phát thẻ BHYT được thực hiện kịp thời đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện và phục vụ công tác khám chữa bệnh của người nghèo.

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người nghèo đã có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng khám chữa bệnh cho các đối tượng từng bước được nâng lên. Người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế cơ bản.

+ *Chính sách dạy nghề tạo việc làm*

Công tác dạy nghề cho người lao động nói chung và lao động là người nghèo nói riêng thường xuyên được quan tâm. Theo đó, công tác dạy nghề cho người nghèo,

gắn với giải quyết việc làm là một trong những giải pháp giải quyết một số khó khăn cho người nghèo như thu nhập thấp, thiếu đất sản xuất, chuyển đổi ngành nghề phù hợp... Người nghèo tham gia học nghề đã được khảo sát nhu cầu học nghề; được hỗ trợ chi phí cho khóa học và được tiếp thu kiến thức, giải quyết việc làm tạo thu nhập, phát triển kinh tế gia đình. Trong năm 2023 UBND xã phối hợp với trung tâm dạy nghề mở 01 lớp nghề chăn nuôi thú y cho 40 lao động trên địa bàn xã.

+ *Chính sách Bảo trợ xã hội:*

Chi trả thường xuyên chế độ trợ cấp BHXH cho 1.924 lượt = 1.265.000đ. Các chính sách cho đối tượng BHXH và Chính sách hỗ trợ tiền điện đã hỗ trợ một phần đời sống sinh hoạt của hộ nghèo, tác động tích cực đến các hộ gia đình nghèo góp phần ổn định tình hình an sinh xã hội trên địa bàn xã.

+ *Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý:*

Chính sách trợ giúp pháp lý đã góp phần đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu trợ giúp pháp lý của người nghèo, góp phần tích cực trong việc nâng cao nhận thức pháp luật cho nhân dân, 100% người nghèo và cận nghèo có nhu cầu trợ giúp đều được UBND xã tiếp nhận và hướng dẫn đảm bảo đúng quy định của pháp luật, trên địa bàn xã không có tình trạng người nghèo vi phạm pháp luật do thiếu hiểu biết.

- Các chính sách hỗ trợ phát triển sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Không

4. Huy động các nguồn lực từ xã hội hóa:

- Vận động quyên góp Quỹ “Vi người nghèo” năm 2022: 16.196.000 đ
- Huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân, doanh nhân và người dân ở cộng đồng về vật chất, tiền, ngày công, .v.v. cho công tác giảm nghèo: Không

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về những kết quả đạt được:

- Trong những năm qua được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội, công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm thường xuyên từ đó đã huy động được nhiều nguồn lực của xã hội, nâng cao trách nhiệm của mỗi cá nhân, tổ chức cho công tác xóa đói giảm nghèo. Các chính sách xã hội được thực hiện đúng đủ, kịp thời từ đó đã tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên phát triển kinh tế từng bước giảm nghèo.

- Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống nhân dân được quan tâm đầu tư từng bước được cải thiện. Các chương trình y tế, giáo dục, tiếp cận thông tin được quan tâm, đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân.

- Qua công tác tuyên truyền, giáo dục đã nắm bắt thêm được nhiều tâm tư, nguyện vọng của người nghèo từ đó đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện các chính sách tới đối tượng thụ hưởng là phù hợp.

- Nguồn vốn giải quyết việc làm và giảm nghèo được quan tâm, việc xét cho vay vốn dần khắc phục được tình trạng cho vay không đúng đối tượng, sử dụng vốn không đúng mục đích, từ đó giúp cho các đối tượng cần vay vốn có điều kiện phát triển kinh tế.

- BCD các chương trình mục tiêu của xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn đảm bảo cho công tác chỉ đạo giảm nghèo hằng năm đồng thời đã triển khai kịp thời các kế hoạch, dự án, tiểu dự án của Chương trình đạt mục tiêu đề ra.

- Một số nguồn vốn của chương trình giảm nghèo đã được phân bổ về xã tạo điều kiện để xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

2. Về những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

- Những khó khăn, hạn chế:

+ Việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của xã còn chậm.

+ Là một chương trình mục tiêu quốc gia lớn, liên quan đến nhiều ngành, nhiều văn bản hướng dẫn và các nội dung được sửa đổi, bổ sung liên tục nên khó khăn trong quá trình triển khai, cập nhật văn bản.

+ Việc huy động nguồn lực trong nhân dân tham gia phối hợp thực hiện Chương trình chưa được nhiều.

- Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân chủ quan:

Sự phối hợp triển khai thực hiện chương trình của các thành viên ban chỉ đạo và các ban ngành đoàn thể có thời điểm chưa sâu sát, chưa thường xuyên, phần lớn vẫn do cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo của xã thực hiện.

Người nghèo chưa mạnh dạn đầu tư trong sản xuất, kinh doanh để tăng thu nhập, không dám vay vốn để sản xuất, chăn nuôi, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Nhà nước, chấp nhận với cuộc sống hiện tại.

Người nghèo chủ yếu là những người có trình độ học vấn thấp, ít có cơ hội kiếm được việc làm tốt và ổn định.

+ Nguyên nhân khách quan:

Một số văn bản hướng dẫn thực hiện các dự án, tiểu dự án còn chậm, gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện công tác giảm nghèo tại xã.

Trong những năm qua việc phát triển sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi còn gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh trên đàn vật nuôi, giá cả bấp bênh... dẫn đến việc triển khai các tiểu dự án liên quan đến sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo khó thực hiện được, đặc biệt là mô hình chăn nuôi trâu, bò.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra giám sát của cấp ủy, chính quyền đối với công tác giảm nghèo bền vững đặc biệt là trong đợt điều tra rà soát hộ nghèo năm 2023 để đánh giá kết quả giảm nghèo của cả năm. Tăng cường sự phối kết hợp của cả hệ thống chính trị để thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

2. Về các giải pháp thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ khoa học kỹ thuật, nhận thức cho người nghèo.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tốc độ phát triển kinh tế khu vực phi nông nghiệp, tạo thêm làm việc mới; đồng thời lựa chọn giống cây trồng vật nuôi

phù hợp, thâm canh tăng năng suất, nâng cao giá trị thu nhập nhằm giảm bớt những khó khăn.

Tăng cường công tác đào tạo nghề bằng nhiều hình thức. Gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu việc làm tạo điều kiện cho người lao động sau đào tạo tìm được việc làm trong và ngoài nước. Ưu tiên nhóm hộ gia đình có lao động nhưng thiếu đất sản xuất, thiếu kinh nghiệm làm ăn, thiếu việc làm.

Chú trọng thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội để trợ giúp đối tượng người nghèo như: Bảo trợ xã hội, y tế, giáo dục, văn hoá...; tăng cường chỉ đạo và thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thiên tai nhằm tránh và giảm những thiệt hại do yếu tố khách quan mang lại. Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời các hộ bị thiệt hại do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, hạn chế tái nghèo, phát sinh nghèo từ các nguyên nhân rủi ro gây nên.

3. Về cơ chế chính sách huy động nguồn lực.

Huy động tối đa và tập trung các nguồn lực đầu tư cho phát triển, nguồn lực cho giảm nghèo, thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ cho sinh hoạt, cho sản xuất; Quan tâm tu bổ, nâng cấp, xây mới các công trình phục vụ sản xuất như hệ thống kênh mương nội đồng ở các thôn, khai thác triệt để có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh của địa phương nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng bền vững về kinh tế - xã hội. Huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã và con em địa phương đang sinh sống trên mọi miền của Tổ quốc. Phát huy vai trò của quỹ vì người nghèo hằng năm do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động nhân tháng hành động vì người nghèo.

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, giải ngân hết số vốn được phân bổ đúng theo quy định của nhà nước.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững từ năm 2022 đến năm 2023 trên địa bàn xã Cẩm Lương. UBND xã Cẩm Lương báo cáo Đoàn giám sát được biết để theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TTr. Đảng ủy, TTr. HĐND (b/c);
- Đoàn giám sát (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã (b/c);
- TV. BCĐ các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Lưu VT, VHCS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Bùi Quốc Bảo